TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47 /2020/QĐST - HNGĐ	*Lương Sơn, ngày 03 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 38/2020 /TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020; giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983

Bị đơn: Anh Đinh Xuân Đ, sinh năm 1981

Đều cư trú: Xóm B, xã L (xã T cũ), huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị Thu T - Phó Trưởng phòng kế hoạch và kinh doanh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Đinh Xuân Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Đinh Xuân Đ thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh Đinh Xuân Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai con chung là Đinh Thị Mỹ L, sinh ngày 26/7/2002 và Đinh Thị C, sinh ngày 12/5/2007 cho đến khi hai cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Đ chưa yêu cầu chị Nguyễn Thị T phải cấp dưỡng nuôi con; Chị T có quyền thăm nom con chung sau ly hôn không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không đề nghị tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị Nguyễn Thị T và anh Đinh Xuân Đ mỗi người có trách nhiệm trả nợ 50.000.000đồng(*Năm mươi triệu đồng)* tiền gốc, và tiền lãi phát sinh khi đến hạn trả nợ, đối với khoản vay 100.000.000đồng(*Một trăm triệu đồng),* tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, theo hợp đồng tín dụng số 3001LAV 201901209 ngày 23/5/2019.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng chị T đã nộp tại biên lai số 00024435 ngày 19/2/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, trả lại cho chị T150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKS huyện H. Lương Sơn;
- Chi cục THADS H. Lương Sơn;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Kim Lượng